Bài 10: Hướng dẫn tách riêng file route trong Laravel

Trong các dự án Laravel, khi ứng dụng phát triển lớn dần, file routes/web.php dễ bị dài và khó quản lý. Giải pháp là tách các nhóm route theo chức năng sang các file riêng, ví dụ routes/news.php.

1. Tao file route mới

Trong thư mục routes/, tạo file mới news.php với nội dung như sau:

```
<?php
use Illuminate\Support\Facades\Route;
use App\Http\Controllers\NewsController;</pre>
```

//move các route liên quan đến news chuyển hết vào đây

Route::resource('news', NewsController::class);

2. Đăng ký file route trong RouteServiceProvider

Với Laravel 10 trở về trước

Mở file app/Providers/RouteServiceProvider.php và chỉnh sửa phương thức boot():

```
public function boot()
{
    $this->routes(function () {
        Route::middleware('web')
        ->group(base_path('routes/web.php'));

    // Thêm file news.php
    Route::middleware('web')
        ->group(base_path('routes/news.php'));
    });
}
```

Với Laravel 11, 12 trở về sau:

Laravel không còn viết sẵn **RouteServiceProvider** với phương thức **boot**() nữa, mà việc load routes được định nghĩa trực tiếp trong file **routes/web.php** và **routes/api.php**. Do đó bạn **sẽ không thấy** RouteServiceProvider.php như tài liệu các bản cũ.

1. Cách đơn giản nhất: include trực tiếp trong routes/web.php

Mở routes/web.php, thêm dòng:

```
require __DIR__ . '/news.php';
```

Laravel sẽ load thêm file routes/news.php cùng với các route mặc định.

2. Nếu bạn vẫn muốn tách logic kiểu cũ (tự tạo Service Provider)

Bạn có thể tạo thủ công RouteServiceProvider bằng lệnh:

```
php\ artisan\ make: provider\ Route Service Provider
```

Rồi trong đó tự đăng ký các file route bổ sung.

3. Cách chính thống — đăng ký trong bootstrap/app.php (recommended when you want centralized route registration)

Mở **bootstrap/app.php.** Laravel 11/12 cho phép cấu hình routing tại đây bằng **withRouting()** và truyền thêm một closure (**then**) để đăng ký route files bổ sung.

```
<?php
use Illuminate\Foundation\Application;
use Illuminate\Support\Facades\Route;
return Application::configure(basePath: dirname( DIR ))
  ->withRouting(
    web: DIR .'/../routes/web.php',
    api: DIR .'/../routes/api.php',
    commands: DIR .'/../routes/console.php',
    // optionally health, apiPrefix, ...
    then: function () {
      // đăng ký đơn giản file routes/news.php dưới middleware 'web'
      Route::middleware('web')->group(base path('routes/news.php'));
      // hoặc đặng ký file admin với prefix/name:
      //bổ sung thêm tiền tố admin cho các uri của route news
      // Route::middleware('web')
      // ->prefix('admin')
      // ->name('admin.')
      // ->group(base path('routes/news.php'));
    },
  )->create();
```

Nhưng thực tế từ Laravel 11+, cách **require file trong web.php** (cách 1) là khuyến nghị, đơn giản và đủ dùng.

3. Kiểm tra hoạt động

Chạy lệnh kiểm tra route:

php artisan route:list

Chèn hình ảnh kết quả vào đây

4. Ưu điểm

- Dễ quản lý các route theo module (news, client, admin...).
 Dễ bảo trì, tránh file web.php quá dài.
 Có thể kết hợp với prefix và middleware trong từng file route riêng.